

HỤT HƠI TRƯỚC VÙNG CẢN

*Câu chuyện hôm nay: CTG –
Ghi chép gặp Doanh nghiệp*

BẢN TIN SÁNG 07/03/2023





**BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ
THÁNG 3 - 2023**



**HƯỚNG ĐẾN MÙA
KQKD QUÝ 1
VÀ ĐHĐCĐ 2023**

RONG VIET
SECURITIES



ĐỌC KHUYẾN NGHỊ HAY

ĐẦU TƯ CHẮC TAY

PHÁT HÀNH 06/3/2023

Tải ngay tại website:
www.vdsc.com.vn

Scan QR code



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1027.2 ▲0.2% **VN30** 1014.3 ▲0.1% **HNX-Index** 206.6 ▲0.8%

- ❖ Bước vào tuần giao dịch mới, thị trường mở cửa với tâm lý lạc quan hơn và bật tăng. Tuy nhiên, đối diện với vùng cản 1.040-1.045 điểm, trạng thái thận trọng đã quay trở lại và khiến VN-Index dần lùi bước. Đà suy yếu nới rộng khi bước vào phiên chiều.
- ❖ Với diễn biến đánh mất đà tăng của thị trường chung, nhiều nhóm ngành dần suy yếu và bắt đầu đổi sang màu đỏ như Thực phẩm đồ uống, dịch vụ lưu trú ăn uống giải trí, vận tải - kho bãi và bán lẻ. Mặc dù vậy, nhóm Bất động sản và Chứng khoán vẫn giữ được sắc xanh tương đối khả quan đến hết phiên giao dịch.
- ❖ Thị trường tiếp tục gặp khó khăn khi tiếp cận vùng cản 1.040-1.045 điểm của VN-Index và quay đầu lùi bước vào cuối ngày. Tâm lý thận trọng tại vùng giá cao vẫn là chủ đạo và diễn biến có phần tiêu cực hơn khi về cuối phiên cho thấy áp lực bán vẫn đang gây sức ép cho thị trường.
- ❖ Do đó, khả năng điều chỉnh của thị trường có thể sẽ còn tiếp diễn khi bước vào phiên giao dịch tiếp theo và kiểm tra lại vùng hỗ trợ 1.010 – 1.020 điểm tại VN-Index. Dự kiến vùng này vẫn có tác động hỗ trợ và có thể giúp thị trường hồi phục. Tuy nhiên, diễn biến hồi phục nếu có tạm thời cũng chỉ mang tính chất kỹ thuật và kéo dài quá trình thăm dò cung cầu tại vùng 1.010 – 1.045 điểm của VN-Index.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư vẫn cần thận trọng và quan sát diễn biến cung cầu. Ngoài ra nên duy trì tỷ trọng danh mục ở mức hợp lý và tận dụng nhịp hồi của thị trường để cơ cấu danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro.



Thế giới TTCK Mỹ

Chứng khoán Mỹ và giá dầu cùng tăng trước phiên điều trần của Chủ tịch Fed
Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Hai (6/3), duy trì xu thế tăng của tuần trước trong bối cảnh nhà đầu tư bước vào một tuần bận rộn với các thông tin kinh tế. Giá dầu thô cũng đi lên nhờ kỳ vọng vào tăng trưởng nhu cầu tiêu thụ năng lượng ở Trung Quốc. [Xem thêm](#)

Thế giới Trung Quốc

Trung Quốc đặt mục tiêu tăng trưởng "khoảng 5%", nêu rõ 8 ưu tiên trong chính sách kinh tế. Theo báo cáo công tác Chính phủ công bố ngày 5/3 của Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường, Bắc Kinh đặt mục tiêu tăng trưởng "khoảng 5%" trong năm 2023. Con số này thấp hơn so với dự báo của đa số các nhà phân tích theo khảo sát của CNBC với mức dự báo bình quân là 5,24%. Thủ tướng còn kêu gọi thực hiện "chính sách tiền tệ thận trọng" theo cách "có mục tiêu", đồng thời cho biết tỷ lệ thâm hụt ngân sách trên GDP của Trung Quốc được dự báo tăng từ 2,8% của năm ngoái lên 3% trong năm nay... [Xem thêm](#)

Thế giới Việt Nam

Fubon ETF được huy động thêm gần 4.000 tỷ đồng để mua cổ phiếu Việt Nam
Fubon FTSE Vietnam ETF, quỹ đến từ Đài Loan (Trung Quốc) vừa thông báo đã được Ủy ban Quản lý và Giám sát Tài chính thông qua đợt huy động vốn bổ sung lần thứ 5 với số vốn 5 tỷ TWD tương đương 160 triệu USD, 3.768 tỷ đồng. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngân hàng

Hôm qua(6/3), ngân hàng đồng loạt giảm lãi suất tiết kiệm
Theo Ngân hàng Nhà nước, từ ngày 6/3/2023, các ngân hàng thương mại đã đồng thuận giảm lãi suất tiền gửi. Trong đó, 4 ngân hàng thương mại nhà nước giảm 0,2%/năm so với mức lãi suất niêm yết của từng ngân hàng tính từ ngày 27/02/2023 đối với nhóm kỳ hạn từ 6 đến 12 tháng. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngân hàng

Vì sao bộ đệm dự phòng rủi ro tại nhiều ngân hàng sụt giảm?
Theo Mirae Asset, tỷ lệ dự phòng trên nợ xấu (LLR) của hầu hết các ngân hàng ghi nhận sự sụt giảm trong năm 2022. Tỷ lệ LLR trung bình của các ngân hàng niêm yết đã giảm đáng kể xuống còn 120,9% vào cuối 2022 (giảm 24% so với cùng kỳ). [Xem thêm](#)

Trong nước Vĩ mô

Điều kiện giảm lãi vay "bền hơi"
Kỳ vọng giảm lãi suất cho vay đang gia tăng, nhưng để lãi suất cho vay giảm "bền hơi", cần thêm một số điều kiện. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngành Thép

Giá thép tăng cao, doanh nghiệp thép đã hết lo?
Tồn kho của các doanh nghiệp ngành thép vẫn còn số lượng lớn, trong khi giá thép đang có xu hướng tăng trong thời gian gần đây, báo hiệu doanh thu khủng của doanh nghiệp ngành thép khi thị trường xây dựng "ấm lên"... [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01-03/03/2003	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
03/03/2023	FTSE công bố danh mục
10/03/2023	Quỹ Vaneck công bố danh mục
16/03/2023	Đáo hạn HĐTL tháng 3 (VN30F2303)
17/03/2023	Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục
30/03/2023	Hạn cuối CBTT BCTC 2022 kiểm toán

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01-03/03/2003	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua công nghiệp (PMI)
01/03/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
02/03/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
08/03/2023	Nhật	BOJ tuyên bố chính sách tiền tệ
08/03/2023	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
08/03/2023	Mỹ	Thay đổi việc làm phi nông nghiệp của ADP
10/03/2023	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
10/03/2023	Anh	Công bố GDP tháng 2/23
14/03/2023	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 2
15/03/2023	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) tháng 2/23
15/03/2023	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ tháng 2/23
15/03/2023	Anh	Kế hoạch Ngân sách 2023 của Anh
15/03/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
16/03/2023	Châu Âu	ECB tuyên bố chính sách tiền tệ
16/03/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
22/03/2023	Anh	Công bố CPI tháng 2/23
22/03/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
23/03/2023	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
23/03/2023	Anh	Tóm tắt chính sách tiền tệ của Anh
23/03/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
29/03/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
30/03/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
31/03/2023	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE tháng 2/23

Ghi chép gặp doanh nghiệp (CTG) - Lợi nhuận trước thuế tăng cao trong Q4/2022 nhưng đà tăng trưởng sẽ chững lại trong năm 2023

Chiều ngày 03/03/2023, chúng tôi đã tham buổi gặp gỡ với NH TMCP Công thương Việt Nam (HSX – CTG) và cập nhật một số thông tin đáng chú ý như sau:

Cập nhật kết quả kinh doanh Q4 và cả năm 2022

- ❖ LNTT đạt 5.349 tỷ đồng trong Q4/2022 và 21.133 tỷ đồng trong năm 2022, tương ứng tăng lần lượt 45,4% svck và 20% svck. Tăng trưởng LNTT cả năm chủ yếu được hỗ trợ bởi tăng trưởng thu nhập từ lãi và thu nhập từ phí trong khi chi phí dự phòng tăng 31,5% svck.
- ❖ Tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 17.245 tỷ đồng trong Q4/2022 và 64.580 tỷ đồng trong năm 2022, tương ứng với mức tăng lần lượt là 24,2% svck và 21,5% svck, thúc đẩy bởi tăng trưởng thu nhập lãi thuần (+14,7% svck), tăng trưởng thu nhập phí (+22,7% svck) và thu nhập kinh doanh ngoại tệ tăng 97% svck.
- ❖ Thu nhập lãi thuần (NII) tăng 23,6% svck trong Q4/2022 và 14,7% svck trong năm 2022, nhờ gia tăng tài sản sinh lãi và NIM mở rộng. Thu nhập phí thuần (NFI) tăng 54,2% svck trong Q4/2022 và 22,7% svck trong năm 2022, với mức tăng trưởng mạnh 35,4% từ thu nhập bảo hiểm trong khi lãi thuần từ hoạt động thanh toán giảm nhẹ 3,4% svck do chương trình miễn phí giao dịch.
- ❖ Tăng trưởng tín dụng cả năm đạt 12,1%. Trong đó, cho vay khách hàng tăng trưởng 12,7% và trái phiếu doanh nghiệp giảm mạnh 51,8%. Ngân hàng tiếp tục tập trung vào chiến lược định hướng bán lẻ, với tỷ trọng cho vay bán lẻ & SME tăng từ 58,6% năm 2021 lên 63,1% năm 2022, trong đó tỷ trọng cho vay bán lẻ cải thiện từ 32,2% năm 2021 lên 37,2% năm 2022.
- ❖ Tăng trưởng huy động cả năm đạt 9,3%, khá khiêm tốn so với các ngân hàng khác. Trong đó, tăng trưởng tiền gửi khách hàng đạt 7,5% và tăng trưởng từ giấy tờ có giá đạt 41,7%. Tỷ lệ CASA là 20%, không đổi so với cuối năm ngoái nhưng giảm từ mức 20,5% trong quý 3 năm 2022. Đáng chú ý, CASA từ khách hàng SME lên đến 40% và CASA từ khách hàng cá nhân là 13-14%.

Hiệu quả hoạt động và chất lượng tài sản

- ❖ Chi phí hoạt động năm 2022 tăng 12,3% so với cùng kỳ nhưng CIR giảm xuống 29,9% từ 32,3% năm 2021. Hệ số CIR của ngân hàng đã liên tục được cải thiện trong 5 năm qua.
- ❖ NIM đạt 2,94% cho cả năm 2022, giảm 7 điểm cơ bản so với cùng kỳ năm trước nhưng cải thiện 2 điểm cơ bản so với quý 3 năm 2022. Lãi suất cho vay và lãi suất huy động lần lượt tăng 29 điểm cơ bản theo quý và 22 điểm cơ bản theo quý. Chi phí huy động vốn tăng lên 3,67% từ 3,33% vào năm 2021.
- ❖ ROA và ROE cho năm 2022 lần lượt là 1,3% và 16,8%, tăng từ mức 1,2% và 15,9% trong năm 2021.
- ❖ Tính đến quý 4 năm 2022, tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn của CTG là 25,7% và tỷ lệ LDR là 79,1%.

Trích lập dự phòng và nợ xấu

Tỷ lệ nợ xấu đạt 1,24% trong Q4/2022, giảm từ mức 1,42% trong Q3/2022 và 1,26% trong Q4/2021. Dư nợ gốc của các khoản nợ tái cơ cấu dưới 2 nghìn tỷ. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu giảm xuống 188,4% trong quý 4 sau khi đạt mức cao nhất là 222,4% trong quý 3 năm 2022. Chi phí dự phòng cả năm đạt 24.163 tỷ đồng, chủ yếu đến từ dự phòng cho vay khách hàng. Theo ngân hàng, sự tăng lên của nợ nhóm 2 đến từ các lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề bởi điều kiện kinh tế như xây dựng, vật liệu xây dựng, sản xuất, dịch vụ lưu trú... và các khách hàng được cơ cấu nợ Covid chưa thể hồi phục.

Triển vọng 2023

Tín dụng tăng trưởng theo hạn mức của NHNN và ngân hàng kỳ vọng được cấp 10-12%. Tăng trưởng huy động sẽ phù hợp với tăng trưởng tín dụng và phụ thuộc vào nhu cầu huy động vốn. Tăng trưởng tổng tài sản khoảng 5-10%. NIM dự kiến sẽ không thay đổi nhiều so với 2022, quanh mức 3%. Kiểm soát nợ xấu dưới 1,8%. Thu nhập từ thu hồi nợ xấu dự kiến đạt 4-6 nghìn tỷ đồng. Thu nhập từ kinh doanh ngoại tệ tăng trưởng 30-50%. Tổng doanh thu bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ đạt khoảng 4 nghìn tỷ đồng, +35% so với năm 2022. Tăng trưởng LNTT riêng lẻ năm 2023 tăng trưởng từ 10-15%.

Khác

- ❖ Tính đến hết năm 2022, ngân hàng cho biết dư nợ của các nhà phát triển bất động sản và cho vay cá nhân mua nhà lần lượt chiếm 5% và 12% tổng dư nợ cho vay. Tỷ lệ nợ xấu đối với các khoản vay này ở mức khoảng 1%. Số dư trái phiếu doanh nghiệp khoảng 5.000 tỷ đồng. Tính đến tháng 2/2023, tăng trưởng tín dụng đạt 1,6% so với đầu năm. Tăng trưởng huy động đạt 3,3%, trong đó huy động tiền gửi khách hàng tăng trưởng 0,4%, theo chia sẻ của ngân hàng.
- ❖ Khoản phải thu tăng mạnh là do liên quan đến phí tài trợ thương mại, khi phí từ hoạt động tài trợ thương mại tăng 110% trong năm 2022. Ngoài ra, doanh thu bảo hiểm Manulife và VBI tăng lần lượt khoảng 300% svck và 50% svck trong năm 2022. Doanh thu Manulife kỳ vọng tăng trưởng 68% và VBI tăng trưởng 20% vào năm 2023. Ngân hàng đặt mục tiêu đứng thứ 3 thị trường bảo hiểm nhân thọ và thứ 2 thị trường bảo hiểm phi nhân thọ trong 3 năm nữa.
- ❖ Tỷ trọng khách hàng SME trong khách hàng doanh nghiệp đã tăng từ 38% lên 42%. Theo ngân hàng, SME là phân khúc sinh lời cao nhất trong kinh doanh ngoại tệ do ít có sức mạnh mặc cả và cũng mang lại NIM hiệu quả nhất.

Đánh giá của chuyên viên

Tăng trưởng lợi nhuận năm 2023 khả năng cao sẽ chứng lại do những bất định phía trước. Tuy nhiên, CTG đã chủ động trích lập dự phòng trước giúp cải thiện bộ đệm dự phòng so với quá khứ, do đó, áp lực trích lập dự phòng có thể không quá căng thẳng như giai đoạn trước đây. Cùng với dư địa tăng trưởng thu nhập phí, NIM cải thiện nhờ chuyển đổi sang cho vay bán lẻ, chúng tôi kỳ vọng CTG sẽ quay trở lại quỹ đạo tăng trưởng từ năm 2024. Giá mục tiêu gần nhất của CTG là 27.300 đồng/cp, với giá cổ phiếu hiện tại, chúng tôi đưa ra quan điểm trung lập cho cổ phiếu này. Nhà đầu tư có thể tích lũy cổ phiếu này khi thị trường có điều chỉnh sâu và nắm giữ đến khi có những triển vọng tươi sáng hơn từ 2024.

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	MWG	57,7	39.400	61.900	57,1%	8,5	5,1	-16,3	27,4	12,3	7,7	2,4
HOSE	LHG	1,1	22.000	33.000	50,0%	-19,5	29,5	-31,7	71,2	3,7	2,5	0,7
HOSE	KDH	18,6	25.900	37.300	44,0%	-22,1	13,0	-8,3	23,1	17,0	12,5	1,6
HOSE	DRC	2,6	22.200	31.000	39,6%	11,9	11,4	6,1	14,8	8,4	7,5	1,4
HOSE	PNJ	25,7	78.500	107.000	36,3%	73,3	0,5	75,6	2,3	25,6	10,6	3,0
HOSE	DBD	2,9	39.100	52.600	34,5%	-0,2	4,2	29,0	13,2	Na	10,3	2,2
HOSE	PHR	5,5	40.600	54.000	33,0%	-12,2	2,4	85,7	-40,4	14,7	12,2	1,7
HOSE	HAX	1,1	15.800	20.900	32,3%	22,0	5,9	49,5	-1,4	8,5	3,8	1,0
HOSE	IMP	3,3	49.000	63.000	28,6%	29,8	1,9	23,7	2,6	17,2	15,8	1,7
HOSE	MBB	78,4	17.300	22.000	27,2%	23,4	7,5	37,7	11,9	6,5	3,0	1,0
HOSE	DPR	2,2	52.000	65.800	26,5%	0,4	0,0	-44,4	0,0	7,3	5,0	1,0
HOSE	VNM	156,7	75.000	93.800	25,1%	-1,6	11,1	-19,1	34,2	15,6	14,5	5,3
HOSE	BFC	1,0	16.700	20.800	24,6%	10,8	4,4	-35,0	30,3	5,3	8,5	0,9
HOSE	FMC	2,4	36.350	45.000	23,8%	9,7	11,0	15,2	16,1	8,4	6,0	1,2
HOSE	ACB	82,1	24.300	30.000	23,5%	22,2	8,0	42,5	9,0	8,5	5,3	1,4
HOSE	MSH	2,4	32.650	40.000	22,5%	16,3	-6,8	-23,7	6,9	5,4	6,2	1,5
HOSE	TCB	95,7	27.200	33.000	21,3%	10,3	15,9	11,6	3,7	5,5	3,5	0,9
HOSE	HDB	45,3	18.000	21.800	21,1%	31,1	17,2	28,0	15,0	7,7	2,7	1,2
UPCOM	HND	7,1	14.100	16.900	19,9%	16,4	4,8	25,3	70,3	19,0	6,6	1,1

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
07/03	VNIndex	VN-Index tăng điểm nhưng tiếp tục hụt hơi và bị cản tại vùng 1.040 – 1.045 điểm. Thanh khoản tăng nhưng vẫn ở mức thấp, cho thấy cầu tại vùng cản vẫn thấp. Với động thái lùi bước hiện tại, có khả năng VN-Index sẽ lùi về vùng 1.010 – 1.020 điểm để kiểm tra lại cung cầu trong phiên giao dịch tiếp theo.
	CTG	CTG ghi nhận tín hiệu cung khi kiểm tra lại vùng cản quanh 28.5. Dự kiến CTG sẽ tiếp tục bị cản và lùi bước trong thời gian tới.
	VNM	VNM vẫn trong vùng thăm dò 74 - 77.5 nhưng nhìn chung dòng tiền hỗ trợ vẫn thận trọng. Do vậy, có khả năng VNM sẽ tiếp tục bị cản và có rủi ro dẫn tới rộng nhịp điều chỉnh trong thời gian tới.
	VRE	VRE tiếp tục ghi nhận tín hiệu cung khi kiểm tra lại vùng cản quanh 27. Diễn biến VRE nhìn chung vẫn thận trọng sau khi đánh mất vùng hỗ trợ 27.5. Do vậy, VRE vẫn có rủi ro lùi bước trong thời gian tới.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
06/03	VLB	30.00	30.00	34.00	36.00	28.40		0.0%		0.2%
21/02	BCM	83.70	85.00	92.00	100.00	79.90		-1.5%		-5.5%
10/02	PVS	26.60	23.80	28.00	30.50	22.30	26.40	10.9%	Đóng 16/02	-0.5%
10/02	GAS	103.70	106.50	119.50	130.00	100.80	106.50	0.0%	Đóng 24/02	-2.3%
07/02	DPM	34.30	38.80	45.00	51.00	35.40	35.40	-8.8%	Cắt lỗ 23/02	-3.3%
01/02	DGC	50.60	60.00	70.00	79.00	56.80	56.80	-5.3%	Cắt lỗ 07/02	-4.1%
01/02	DTD	12.90	14.00	17.00	20.00	12.80	12.80	-8.6%	Cắt lỗ 09/02	-4.2%
31/01	VTP	26.30	29.00	35.00	41.00	26.90	26.90	-7.2%	Cắt lỗ 03/02	-2.3%
19/01	BSR	16.50	15.50	17.50	20.50	14.40	16.20	4.5%	Đóng 24/02	-5.3%
19/01	CTD	36.05	37.50	47.00	56.00	34.90	34.50	-8.0%	Cắt lỗ 13/02	-5.0%
Hiệu quả Trung bình								-2.4%		-3.2%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	2.00%	2.00%
1	7.60%	7.60%
2	8.10%	7.80%
3	8.50%	8.10%
4	8.80%	8.40%
5	9.10%	8.70%
6	9.40%	9.00%
7	9.50%	9.10%
8	9.60%	9.20%
9	9.70%	9.30%
10	9.80%	9.40%
11	9.90%	9.50%
12	10.00%	9.60%

Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là **10.4%/năm**.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Lầu 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,
TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

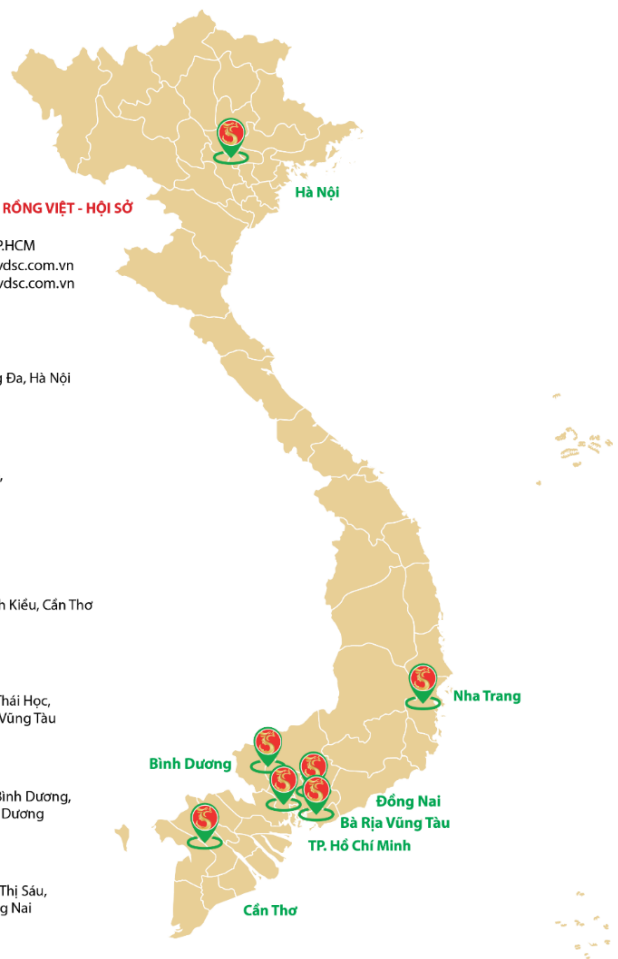
Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Đinh Văn Hiến

Chuyên viên

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)